

Hà Nội ngày 23 tháng 3 năm 2015

**BÁO CÁO CỦA HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ CÔNG TY CP VINACONEX6
TRÌNH ĐẠI HỘI ĐỒNG CỔ ĐÔNG THƯỜNG NIÊN NĂM 2015 NHIỆM KỲ 2015-2020**

Kính thưa Quý vị cổ đông!

A. BÁO CÁO HOẠT ĐỘNG CỦA HĐQT NĂM 2014

I. Đánh giá tình hình hoạt động của Công ty trong năm 2014:

Năm 2014 thị trường xây dựng và bất động sản tiếp tục trầm lắng khiến hoạt động SXKD của Công ty gặp không ít khó khăn. Tuy nhiên Công ty đã có nhiều cố gắng đã đạt được các chỉ tiêu kế hoạch SXKD năm 2014 như sau:

- Giá trị sản lượng	736,622 Tỷ đồng, đạt 85 % kế hoạch năm
- Doanh thu (chưa VAT):	582,036 Tỷ đồng, đạt 76 % kế hoạch năm
- Lợi nhuận trước thuế:	12,560 Tỷ đồng, đạt 108 % kế hoạch năm
- Đầu tư:	
+ Đầu tư Bất động sản:	2,070 Tỷ đồng, đạt 21 % kế hoạch năm
+ Đầu tư MMTB:	1,663 Tỷ đồng, đạt 8% kế hoạch năm
- Nộp ngân sách nhà nước:	21,698 Tỷ đồng, đạt 71% kế hoạch năm
- Cổ tức:	9%/năm, đạt 90% kế hoạch năm
- Thu nhập bình quân ng/tháng	6,250Triệu đồng, đạt 100 % kế hoạch năm

II. Tổng kết các cuộc họp và các quyết định của Hội đồng quản trị năm 2014:

Hội đồng quản trị đã tổ chức họp định kỳ để định hướng chỉ đạo hoạt động SXKD của Công ty theo đúng tinh thần Nghị quyết đã được ĐHĐCĐ thường niên năm 2014 ngày 28/3/2014 thông qua đồng thời tổ chức lấy ý kiến biểu quyết bằng văn bản để quyết nghị kịp thời các quyết định thuộc thẩm quyền của Hội đồng quản trị Công ty làm cơ sở để Ban điều hành triển khai thực hiện đáp ứng yêu cầu hoạt động sản xuất kinh doanh của Công ty.

- Tập trung chỉ đạo phát triển bền vững, bảo toàn vốn.
- Từng bước hoàn thiện tổ chức, quản lý sản xuất theo hướng chuyên nghiệp, tiên tiến, nâng cao năng lực SXKD.
- Chỉ đạo công tác tiếp thị đấu thầu tìm kiếm công việc, duy trì việc làm cho Người lao động.
- Hoạt động SXKD theo đúng chính sách pháp luật và quy chế quy định của Công ty; đảm bảo hài hòa lợi ích của cổ đông, người lao động và nghĩa vụ đối với Nhà nước.
- Minh bạch trong các hoạt động SXKD, xây dựng phát triển Công ty về quyền hạn, trách nhiệm, nghĩa vụ, quyền lợi.

- Chỉ đạo thực hiện công tác lập và thực hiện các kế hoạch dòng tiền, quản lý tài chính, kiểm soát thu – chi, công nợ kế hoạch dòng tiền, tập trung thực hiện công tác thanh toán, quyết toán, thu hồi công nợ.
 - Phê duyệt phương án kinh doanh Văn phòng 1- Khu đô thị Trung Hòa Nhân Chính, phê duyệt phương án đầu tư hệ giáo chống sàn mới, phê duyệt phương án tái cơ cấu toàn bộ vốn cổ phần của Công ty tại Công ty cổ phần Viwapico để thu hồi nợ gốc.
 - Phê duyệt chủ trương điều chỉnh dự án Khu biệt thự nhà vườn Vinaconex6 Đại Lải; sáp nhập tiêu dự án đất thương phẩm vào dự án Khu biệt thự nhà vườn Vinaconex6 Đại Lải điều chỉnh; chấm dứt thực hiện chủ trương đầu tư tiêu dự án Khu biệt thự nhà vườn Vinaconex6 Đại Lải phần bổ sung.
 - Phê duyệt dừng hợp tác đầu tư dự án Tòa nhà hỗn hợp văn phòng và nhà ở thương mại tại 449A Ngọc Lâm – Long Biên – Hà Nội.
 - Quyết định bổ nhiệm lại Kế toán trưởng Công ty; quyết định bổ nhiệm mới 01 Phó giám đốc Công ty; thỏa thuận để Giám đốc Công ty ra quyết định bổ nhiệm lại 02 Phó trưởng phòng KHK&QLDA, 01 Phó trưởng phòng Đầu tư 01 Phó Ban Vật tư thiết bị cơ giới và 10 Đội trưởng Đội Xây dựng.
 - Quyết định lựa chọn Công ty TNHH Deloitte Việt Nam để kiểm toán Báo cáo tài chính của Công ty trong năm tài chính 2014; Chỉ đạo thực hiện phương án phân phối lợi nhuận, chi trả cổ tức năm 2013 bằng tiền cho cổ đông, chi trả thù lao năm 2013 cho HĐQT, Ban kiểm soát Công ty theo đúng Nghị quyết đã được Đại Hội đồng cổ đông thường niên năm 2014 thông qua.
 - Thực hiện đầy đủ trách nhiệm công bố thông tin theo đúng quy định về công bố thông tin áp dụng đối với Công ty đại chúng niêm yết tại Sở giao dịch chứng khoán Hà Nội.
- Toàn bộ quyết định của Hội đồng quản trị: Đề nghị Quý Cổ đông xem chi tiết tại *Báo cáo tình hình quản trị Công ty năm 2014* của Công ty cổ phần Vinaconex6 đã thực hiện công bố thông tin trên trang thông tin điện tử của Ủy Ban chứng khoán Nhà Nước, Sở giao dịch Chứng khoán Hà Nội và đăng tải trên Website của Công ty, địa chỉ: Vinaconex6.com.vn.

III. Kết quả giám sát đối với Giám đốc và các cán bộ quản lý khác năm 2014:

- Trong năm 2014 Ban Lãnh đạo Công ty, Giám đốc, Ban Giám đốc đã có nhiều cố gắng trong việc tiếp thị đấu thầu tìm kiếm công việc, tuy nhiên kết quả đạt được chưa cao: Tổng giá trị hợp đồng ký trong năm 2014 mới đạt 541,04 tỷ đồng bằng 77,3% kế hoạch, trong đó chiếm tỷ trọng lớn là các hợp đồng có vốn đầu tư nước ngoài, giá trị còn lại là các công trình từ nguồn vốn ngân sách Nhà nước và các chủ đầu tư có năng lực về tài chính
- Đã chú trọng lập và thực hiện kế hoạch dòng tiền; công tác thanh quyết toán, thu hồi vốn có những chuyển biến tích cực, tình hình tài chính đáp ứng yêu cầu hoạt động SXKD của Công ty.
- Ban điều hành đã tổ chức thực hiện nhiệm vụ SXKD theo đúng tinh thần Nghị quyết của Đại hội đồng cổ đông, định hướng chỉ đạo của Hội đồng quản trị, có nhiều cố gắng trong công tác điều hành hoạt động sản xuất kinh doanh của Đơn vị, đảm bảo công ăn việc làm và thu nhập ổn định cho người lao động, đảm bảo mục tiêu phát triển ổn định, bền vững của Công ty.
- Báo cáo tài chính bán niên và Báo cáo tài chính năm 2014 của Công ty được Công ty TNHH Deloitte Việt Nam kết luận là đã phản ánh trung thực và hợp lý, trên các khía cạnh trọng yếu, tình hình tài chính của Công ty, cũng như kết quả sản xuất kinh doanh và tình hình lưu chuyển tiền tệ cho năm tài chính kết thúc cùng ngày, phù hợp với chuẩn mực kế toán, chế độ kế toán doanh nghiệp Việt Nam và các quy định pháp lý có liên quan. Không có sai sót trọng yếu nào.

B. TỔNG KẾT HOẠT ĐỘNG CỦA HĐQT NHIỆM KỲ 2010 – 2015

I. Nhân sự của Hội đồng quản trị nhiệm kỳ 2010 – 2015:

- Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2010 ngày 17/4/2010 đã thống nhất thông qua nhân sự Hội đồng quản trị Công ty cổ phần Vinaconex6 là 05 thành viên, gồm 01 Chủ tịch Hội đồng quản trị và 04 Ủy viên Hội đồng quản trị. Ông Đỗ Đình Hùng được bầu làm Chủ tịch Hội đồng quản trị nhiệm kỳ 2010 – 2015 kiêm nhiệm Giám đốc Công ty.
- Theo đề nghị của Ông Đỗ Đình Hùng được tập trung công tác lãnh đạo định hướng hoạt động SXKD, chỉ đạo trung và dài hạn cho phát triển bền vững của Công ty, Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2011 ngày 18/4/2011 đã thông qua chủ trương Chủ tịch Hội đồng quản trị Công ty được thôi kiêm nhiệm Giám đốc Công ty. Nhân sự được Hội đồng quản trị Công ty bổ nhiệm giữ chức vụ Giám đốc Công ty là Người đại diện theo pháp luật mới của Công ty.
- Hội đồng quản trị nhiệm kỳ 2010 – 2015 đã ban hành: Nghị quyết số 65NQ/VC6-HĐQT ngày 11/5/2011 thống nhất việc: Ông Đỗ Đình Hùng hiện là Bí thư Đảng ủy, Chủ tịch HĐQT, Giám đốc Công ty không kiêm nhiệm Giám đốc Công ty kể từ ngày 01/6/2011 để tập trung nhiệm vụ chuyên trách Chủ tịch HĐQT Công ty; Quyết định số 68QĐ/VC6-HĐQT ngày 27/5/2011 bổ nhiệm ông Hoàng Hoa Cương - Ủy viên HĐQT kiêm nhiệm Giám đốc Công ty.
- Đại Hội đồng cổ đông thường niên năm 2013 ngày 22/3/2013 đã phê chuẩn Đơn từ nhiệm của ông Nguyễn Đức Lưu được thôi làm thành viên HĐQT Công ty nhiệm kỳ 2010 – 2015 và bầu bổ sung ông Nguyễn Hữu Ngọc làm thành viên HĐQT Công ty nhiệm kỳ 2010 – 2015 kể từ ngày 22/3/2013.

* Nhân sự đương nhiệm thành viên Hội đồng quản trị Công ty nhiệm kỳ 2010 – 2015:

- | | |
|-------------------------|--|
| 1. Ông Đỗ Đình Hùng | Chủ tịch Hội đồng quản trị |
| 2. Ông Nguyễn Ngọc Điệp | Ủy viên Hội đồng quản trị |
| 3. Ông Hoàng Hoa Cương | Ủy viên HĐQT kiêm nhiệm Giám đốc Công ty |
| 4. Ông Nguyễn Minh Tuấn | Ủy viên Hội đồng quản trị |
| 5. Ông Nguyễn Hữu Ngọc | Ủy viên Hội đồng quản trị |

II. Hoạt động của Hội đồng quản trị nhiệm kỳ 2010 – 2015

Trong điều kiện khó khăn chung của nền kinh tế khi thị trường bất động sản đóng băng, tỷ trọng xây dựng cơ bản sụt giảm khiến ngành xây dựng phải đối mặt với nhiều khó khăn thách thức. Thực hiện vai trò định hướng, chỉ đạo, giám sát Hội đồng quản trị nhiệm kỳ 2010 – 2015 đã tập trung chỉ đạo phát triển bền vững, bảo toàn vốn, tập trung vào thế mạnh là: Nhà thầu thi công xây lắp kết hợp hoạt động đầu tư kinh doanh bất động sản dự án phù hợp để tạo đà phát triển doanh nghiệp khi nền kinh tế phục hồi thị trường bất động sản tăng trưởng trở lại, đề ra các giải pháp và đồng hành cùng Ban điều hành quyết liệt triển khai thực hiện nhiệm vụ sản xuất kinh doanh đã được Đại hội đồng cổ đông thông qua. Kết quả là, hoạt động sản xuất kinh doanh Công ty được duy trì ổn định và phát triển bền vững; bảo đảm việc làm và thu nhập cho người lao động; hài hòa lợi ích cổ đông và thực hiện đầy đủ nghĩa vụ nộp ngân sách Nhà nước.

1. Kết quả thực hiện Nghị quyết của Đại hội đồng cổ đông:

Hội đồng quản trị đã chỉ đạo thực hiện đầy đủ tất cả các nội dung Nghị quyết của ĐHĐCĐ thông qua:

* Hội đồng quản trị đã lựa chọn Công ty TNHH Deloitte Việt Nam để kiểm toán Báo cáo tài chính của Công ty cho từng năm tài chính trong nhiệm kỳ theo đúng nội dung đã được ĐHĐCĐ ủy quyền.

* Chỉ đạo tổ chức chi trả cổ tức hàng năm bằng tiền cho cổ đông đầy đủ, đúng hạn.

* Hội đồng quản trị thực hiện điều chỉnh chế độ họp định kỳ có sự tham gia của Trưởng ban kiểm soát và tổ chức lấy ý kiến biểu quyết của từng thành viên Hội đồng quản trị bằng văn bản để kịp thời định hướng chỉ đạo Ban điều hành triển khai thực hiện hoàn thành các chỉ tiêu kế hoạch SXKD đã được ĐHĐCĐ giao nhiệm vụ, cụ thể như sau:

T T	Các chỉ tiêu chính	Đơn vị tính	Năm 2010	Năm 2011	Năm 2012	Năm 2013	Năm 2014	Tỷ lệ 2014/2010
1	Tổng giá trị SXKD	Tỷ đồng	522,299	615,720	688,734	850,326	736,622	141%
2	Tổng doanh thu	Tỷ đồng	417,659	570,782	693,468	830,233	640,240	153%
3	Lợi nhuận trước thuế	Tỷ đồng	18,419	12,637	10,542	11,680	12,560	58%
4	Nộp ngân sách Nhà nước	Tỷ đồng	18,591	16,507	16,705	50,536	21,698	117%
5	Tỷ lệ cổ tức	%	16%	9,35%	8%	8%	9%	56%
6	Thu nhập bình quân Người/tháng	Triệu đồng	4,05	5,5	5,7	6,0	6,250	154%

Các Báo cáo hoạt động của Hội đồng quản trị tại các Đại hội đồng cổ đông thường niên trong nhiệm kỳ 2010 – 2015 đã được ĐHĐCĐ thường niên biểu quyết thông qua và được công bố thông tin theo đúng quy định áp dụng đối với Công ty đại chúng niêm yết tại Sở giao dịch Chứng khoán Hà Nội.

2. Hoạt động của Hội đồng quản trị nhiệm kỳ 2010 – 2015:

Nhận thức được vai trò trách nhiệm định hướng chỉ đạo mọi mặt hoạt động của Công ty, Hội đồng quản trị đã chỉ đạo, đồng hành cùng Ban Giám đốc, đề ra các mục tiêu, xác định các nhiệm vụ trọng tâm, trọng điểm cho từng giai đoạn, đề ra các giải pháp, quyết định kịp thời các nội dung thuộc thẩm quyền theo đúng quy định tại Điều lệ của Công ty, Tổng công ty và các quy định có liên quan của pháp luật.

2.1/ Công tác thi công xây lắp:

Để duy trì ổn định hoạt động SXKD, Công ty tập trung lĩnh vực chính là thi công công xây lắp – lĩnh vực kinh doanh then chốt của Công ty trong điều kiện ngành Xây dựng phải đối mặt với nhiều khó khăn thách thức như tín dụng thắt chặt, lãi suất ngân hàng luôn ở mức cao, giá nguyên vật liệu nhiều biến động, giá nhân công cao, nhiều dự án phải giãn tiến độ hoặc tạm dừng do thị trường bất động sản sụt giảm, chủ đầu tư thiếu vốn, yêu cầu nâng cao năng lực cạnh tranh giữa các nhà thầu xây dựng trở nên cấp thiết hơn bao giờ hết, Hội đồng quản trị đã chỉ đạo:

- Ban điều hành thực hiện rà soát khả năng công việc, nguồn vốn; phân loại công trình, chủ đầu tư và khả năng tài chính của chủ đầu tư để có biện pháp điều chỉnh phù hợp nhằm mục tiêu duy trì quy mô sản xuất, củng cố nhân lực, bảo toàn vốn. Chỉ đạo tập trung nguồn lực để thi công đảm bảo tiến độ chất lượng các công trình, hạng mục công trình thuộc các dự án trọng điểm được Tổng công ty giao nhiệm vụ thi công như: Dự án N05 Khu đô thị Đông Nam đường Trần Duy Hưng, Dự án Khu đô thị Bắc An Khánh, Dự án Khu dân cư Phong Bắc - Đà Nẵng, Dự án Ký túc xá sinh viên Mỹ Đình; Trung tâm thương mại dịch vụ và nhà ở Chợ Mơ.

- Chỉ đạo tập trung tổ chức thi công đúng nội dung đã cam kết trong hợp đồng đã ký đảm bảo chất lượng, tiến độ công trình, đáp ứng yêu cầu của chủ đầu tư, xây dựng phát triển quan hệ hợp tác với các chủ đầu tư có năng lực đặc biệt là phát triển quan hệ hợp tác với các đối tác truyền thống uy tín, các nhà đầu tư nước ngoài.

- Chú trọng tiết giảm chi phí quản lý, nghiên cứu lập biện pháp thi công tối ưu, tìm nguồn vật tư vật liệu đủ năng lực cung ứng với giá phù hợp, cố gắng tạo lợi thế cạnh tranh trong đấu thầu phát triển thị trường.

- Chỉ đạo tiếp tục thực hiện mục tiêu nâng cao chất lượng sản phẩm, dịch vụ và tuyệt đối an toàn mà cụ thể là: An toàn hơn; Sạch hơn; Gọn gàng ngăn nắp hơn; nhanh hơn và chất lượng hơn.

* Ban điều hành Công ty đã thực hiện nghiêm túc định hướng chỉ đạo của Hội đồng quản trị cho từng giai đoạn, từng thời điểm trong nhiệm kỳ 2010 - 2015, kết quả là:

- Tổng giá trị sản lượng thi công xây lắp của Công ty trong nhiệm kỳ 2010 – 2015 tăng đều qua các năm, năm sau cao hơn năm trước.

- Loại hình công trình và tỷ trọng các nguồn vốn đầu tư cho công trình vận động theo biến động của thị trường xây dựng:

+ Trong các năm 2010, năm 2011 cùng với các công trình nhà ở thương mại được Tổng công ty giao nhiệm vụ thi công, Công ty đã thi công nhiều công trình nhà ở thương mại cao tầng như: Tòa nhà Viettel Hà Nam, Nhà CT5C Văn Khê – Hà Đông, Nhà chung cư 17 tầng Phùng Khoang, Chung cư SME Hoàng Gia, Công trình N7 – B3 để bán cho chiến sĩ Bộ công an tại Dịch Vọng, Công trình C2 Xuân Đình, Trung tâm thương mại MêLinh Plaza Hà Đông, Khu nhà ở, dịch vụ và trường học Nam Đô ... các công trình có nguồn vốn Ngân sách như: Nhà học đa năng – Trường cao đẳng dạy nghề cơ giới Xuân Hòa, Công trình HV5 – Học Viện An ninh nhân dân, Công trình Trường Trung cấp kinh tế đa ngành – Sóc Sơn, Hạ tầng vào khu quy hoạch Đại học Huế: Đồng thời tiếp tục duy trì và phát triển mạnh quan hệ hợp tác với các chủ đầu tư nước ngoài (các công trình nhà công nghiệp): năm 2010 tiêu biểu là các công trình: Nhà máy Matsuo giai đoạn III, nhà máy Showa Denko, nhà máy Sunsteel Hà Nội, một số hạng mục công trình tại Nhà máy Goshi Thăng Long và nhiều hạng mục công trình tại các nhà máy trong Khu công nghiệp Bắc Thăng Long – Hà Nội, năm 2011 tiêu biểu là các công trình nhà máy: Nhà máy Vietinak – Khu CN Thăng Long II, nhà máy Katolec – Khu CN Quang Minh, nhà máy cáp Shikoku – Khu CN Đồng Văn, nhà máy Soc Việt Nam – Khu CN Thăng Long II Hưng Yên và một số hạng mục công trình tại các nhà máy khác.

+ Năm 2012 nhiều khó khăn nhưng Công ty đã ký mới thêm 21 công trình và hạng mục công trình trong đó 12 công trình và hạng mục công trình có nguồn vốn nước ngoài, tiêu biểu như: nhà máy Goshi Thăng Long – Gia Lâm, nhà máy Hanoi Steel center số 2, nhà máy cho thuê 4,5,6 KCN Thăng Long II, nhà máy SunSteel Hà Nội - KCN Bình Xuyên Vĩnh Phúc, nhà máy Tamron Optical, Kyoshine và Nippon– KCN Nội Bài, nhà máy Idemitsu – KCN Đình Vũ Hải Phòng và đặc biệt là công trình Nhà máy Bridgestone – Khu công nghiệp Đình Vũ Hải Phòng là công trình vốn đầu tư nước ngoài có giá trị lớn.

+ Năm 2013, Công ty đã tập trung tăng cường công tác đấu thầu, đã trúng thầu và ký hợp đồng thi công xây lắp với tổng giá trị là 631,947 tỷ đồng, trong đó các công trình có nguồn vốn đầu tư nước ngoài chiếm: 41% (trong đó tiêu biểu là các công trình: Nhà máy Tanaka precision KCN Thăng Long II, nhà máy Toyo Denso giai đoạn II, nhà máy Mesco – KCN Nội Bài, nhà máy Kyoei Steel và đặc biệt là hạng mục Nhà máy Samsung Electronic Thái Nguyên và 16% từ nguồn vốn ngân sách (một số công trình hạng mục công trình trường Lilama 2 – Biên Hòa vốn ODA, Trường Cao đẳng Xây dựng Nam Định, trường Đại học Xây dựng Miền Trung); 43% từ

các nguồn vốn khác, đặc biệt là hợp đồng thi công xây dựng mới và lắp đặt thiết bị cho các trạm BTS tại 10 tỉnh phía Bắc ký với Chủ đầu tư là Tổng công ty mạng lưới Viettel (giá trị là 205 tỷ đồng).

+ Năm 2014, trong điều kiện thị trường xây dựng đặc biệt khó khăn, cạnh tranh giữa các nhà thầu ngày càng quyết liệt, tổng giá trị hợp đồng ký mới đạt 541,04 tỷ đồng, trong đó phần lớn là các hợp đồng có nguồn vốn đầu tư nước ngoài đạt 384,184 tỷ đồng chiếm 71% (tiêu biểu là các công trình: Nhà máy Y-Tech KCN V-Ship Hải phòng, Nhà máy Bridgestone số 13 các giai đoạn 2,3,4,5; nhà máy Sumitomo Electric, nhà máy Ytec2 – KCN V-SIP Hải Phòng, nhà máy Suntory – Bắc Ninh, SEVT Metal complex – nhà máy Sam Sung Thái Nguyên...) giá trị còn lại là các công trình từ nguồn vốn ngân sách Nhà nước và các chủ đầu tư có năng lực tài chính như: xây dựng mới và lắp đặt thiết bị cho các trạm BTS tại các tỉnh Bắc Giang, Bắc Ninh, Hải Dương - Chủ đầu tư là Tổng công ty mạng lưới Viettel (giá trị là 61,405 tỷ đồng).

2.2/ Công tác đầu tư:

a/ Hoạt động đầu tư kinh doanh bất động sản: Được Hội đồng quản trị xác định là lĩnh vực mũi nhọn để tạo đà phát triển doanh nghiệp khi nền kinh tế phục hồi thị trường bất động sản tăng trưởng trở lại nên trước những diễn biến của thị trường bất động sản. Hội đồng quản trị đã định hướng chỉ đạo Ban điều hành:

- Tập trung thực hiện các trách nhiệm của chủ đầu tư dự án H10 để tạo dựng uy tín của Công ty trong lĩnh vực kinh doanh bất động sản.
- Tập trung giải quyết dứt điểm công tác giải phóng mặt bằng dự án Đại Lải, hoàn thành thi công hạ tầng dự án, giãn tiến độ đầu tư vốn vào dự án, đồng thời Hội đồng quản trị đã căn cứ vào tình hình thị trường và các chủ trương chính sách mới của Nhà nước để quyết định điều chỉnh dự án phù hợp với sự vận động của thị trường.
- Quyết định dừng thực hiện các dự án đầu tư, các hợp đồng hợp tác đầu tư xây dựng kinh doanh bất động sản không còn hiệu quả.
- Tiếp tục nghiên cứu để quyết định đầu tư nếu dự án mới có điều kiện phù hợp.
- Thúc đẩy hoạt động kinh doanh các tài sản bất động sản hiện có của Công ty.
- Tổng giá trị đầu tư bất động sản các năm từ 2010 đến 2014 là 113,28 tỷ đồng.

a.1/ Dự án Công trình hỗn hợp văn phòng và nhà ở cao tầng H10:

- Quý II/2010, Công ty đã bàn hoàn thành bàn giao toàn bộ căn hộ chung cư và diện tích văn phòng tầng 3,4 cho khách hàng đúng thời hạn. Công tác quản lý vận hành tòa nhà cũng đã được tổ chức thực hiện đảm bảo điều kiện sinh hoạt của cộng đồng dân cư H10. Sau thời gian thử nghiệm và nhận được sự tán thành của cộng đồng dân cư H10 từ tháng 1 năm 2014 Công ty đã ký hợp đồng với Đơn vị cung cấp dịch vụ quản lý vận hành tòa nhà để công tác quản lý vận hành ngày càng chuyên nghiệp đồng thời xúc tiến thành lập Ban quản trị Nhà H10.
- Công tác kiểm toán, quyết toán dự án đầu tư công trình đã được hoàn thành vào quý I/2013.
- Khách hàng nhận chuyển nhượng căn hộ tại tòa nhà H10 được cấp sổ hồng trong năm 2014.
- Hoàn thành việc chuyển nhượng ½ Diện tích kinh doanh thương mại tại tầng 1 tòa nhà vào cuối tháng 12/2013 đồng thời tích cực xúc tiến kinh doanh các diện tích văn phòng còn lại của tòa nhà.

a.2/ Dự án đầu tư xây dựng Khu biệt thự nhà vườn Vinaconex6 – Đại Lải:

- Trong năm 2011 đã được cấp Giấy chứng nhận quyền sử dụng cho 110 lô đất với tổng diện tích là 46.134,5m² để xây dựng biệt thự nhà vườn.
- Hoàn thành về cơ bản phần hạ tầng kỹ thuật của dự án.

- Đang thực hiện các thủ tục để Cơ quan Nhà nước có thẩm quyền phê duyệt điều chỉnh quy hoạch chi tiết xây dựng TL1/500 và cho phép được kinh doanh là: “quyền sử dụng đất có hạ tầng” (quyền sử dụng đất ở đã đầu tư hạ tầng kỹ thuật cho khách hàng tự xây dựng nhà ở).
- Sáp nhập tiểu dự án Đất thương phẩm – dự án Đại Lải vào dự án Khu biệt thự nhà vườn Vinaconex6 Đại Lải điều chỉnh đồng thời chấm dứt thực hiện chủ trương đầu tư xây dựng tiểu dự án Khu biệt thự nhà vườn Vinaconex6 Đại Lải – phần bổ sung

a.3/ Dự án đầu tư Diện tích Văn phòng tầng 5 – Tòa nhà 29T2 tại Dự án N05 làm Trụ sở chính của Công ty:

Thực hiện hoàn thành công tác nhận chuyển nhượng Diện tích Văn phòng tầng 5 – Tòa nhà 29T2 tại Dự án N05 do Tổng công ty là chủ đầu tư đồng thời hoàn thành công tác đầu tư hoàn thiện và lắp đặt trang thiết bị nội thất cho văn phòng đồng thời thực hiện chuyển Văn phòng làm việc của Công ty đến Văn phòng mới trong quý 1/2012 và tiến hành các thủ tục đăng ký thay đổi Trụ sở chính của Công ty theo định.

a.4/ Các dự án hợp tác đầu tư đã được thanh lý hợp đồng:

- Thanh lý hợp đồng hợp tác dự án đầu tư Khu chung cư cao tầng Matexim – Vinaconex6 tại xã Phú Diễn, Từ Liêm, Hà Nội trong năm 2011 do quyết định điều chỉnh quy hoạch cơ quan Nhà nước có thẩm quyền nên không thực hiện được dự án.
- Thanh lý Hợp đồng hợp tác đầu tư dự án Tòa nhà hỗn hợp văn phòng và nhà ở chung cư tại khu đất 449A Ngọc Lâm tại quận Long Biên - Hà Nội với Liên hiệp Sức kéo Đường sắt trong quý 1/2014 do điều kiện khách quan nên nội dung đã được thống nhất trong hợp đồng hợp tác đầu tư không còn phù hợp đồng thời cơ quan chủ quản là Đường sắt Việt Nam có quyết định điều chỉnh mục đích sử dụng khu đất.

a.5/ Công tác kinh doanh tài sản bất động sản khác:

- Cho thuê diện tích Văn phòng 1 khu đô thị Trung Hòa – Nhân Chính sau khi chuyển Trụ sở chính của Công ty đến địa chỉ mới và quyết định chuyển nhượng diện tích văn phòng vào quý 2/2014.

b/ Công tác đầu tư chiều sâu, kinh doanh máy móc thiết bị:

Hội đồng quản trị luôn chú trọng chỉ đạo công tác đầu tư chiều sâu năng lực máy móc thiết bị, nghiên cứu ứng dụng công nghệ thi công tiên tiến và phù hợp nâng cao năng lực thi công xây lắp của Công ty và khai thác doanh thu từ công tác đầu tư máy móc thiết bị.

Tiếp tục thực hiện chủ trương đầu tư nâng cao năng lực thi công các công trình cao tầng như cầu tháp, vận thăng lồng, xe vận chuyển đã được thực hiện trong năm 2009. Để đáp ứng yêu cầu thi công các công trình cao tầng được ký mới trong từng giai đoạn, năm 2010 Công ty đã tiếp tục đầu tư giàn giáo, cốppha, vận thăng lồng, xe vận chuyển, thang treo... với tổng giá trị 19,568 tỷ đồng; năm 2011 là 6,849 tỷ đồng; năm 2012 là 6,022 tỷ đồng. Thị trường bất động sản tiếp tục đóng băng, tỷ trọng các công trình cao tầng cao tầng giảm, với chủ trương ưu tiên sử dụng và khai thác các tài sản hiện có, tăng cường công tác bảo dưỡng, sửa chữa, nâng cao hiệu quả sử dụng VTTB, thanh lý các tài sản hết khấu hao giá trị sử dụng thấp đồng thời tiếp tục nghiên cứu đầu tư ứng dụng công nghệ thi công tiên tiến và sẽ đầu tư kịp thời đáp ứng yêu cầu công việc nên trong năm 2013 Công ty nên chỉ đầu tư bổ sung phụ kiện thiết bị và TSCĐ là 2,211 tỷ đồng; năm 2014 là 1,663 tỷ đồng.

Để nâng cao năng lực quản lý, bảo dưỡng trang thiết bị máy móc, công cụ, dụng cụ, nâng cao năng lực, Công ty đã hoàn thành công tác đầu tư 3.325 m² kho bãi, nhà xưởng theo hình thức tự thực hiện. Hạng mục kho bãi nhà xưởng được thi công theo kết cấu lắp dựng đồng thời sử

dụng các vật tư, vật liệu phù hợp có tính năng sử dụng linh hoạt, đảm bảo được hiệu quả sử dụng, cơ động của tài sản đầu tư.

c/ Công tác đầu tư tài chính:

Tình hình kinh tế khó khăn kéo dài, thị trường chứng khoán chưa có dấu hiệu khởi sắc, thực hiện chủ trương thoái toàn bộ vốn góp của Công ty tại các Doanh nghiệp khác để tập trung mọi nguồn lực cho hoạt động sản xuất kinh doanh chính của Công ty.

Tháng 4/2014, Công ty đã hoàn thành công tác thoái toàn bộ vốn cổ phần của Công ty tại Công ty cổ phần Viwapico để thu hồi nợ gốc đồng thời đang tiếp tục thoái hết toàn bộ vốn góp của Công ty tại Công ty cổ phần ống sợi thủy tinh Vinaconex (Viglafico) và Công ty cổ phần Xây lắp và trang trí nội thất Việt Nam (Vinadecor E&C)

2.3/ Công tác tài chính:

a. Công tác quản trị tài chính doanh nghiệp:

- Hội đồng quản trị đặc biệt chú trọng tới công tác quản trị tài chính doanh nghiệp, thường xuyên chỉ đạo công tác: Quản lý chặt chẽ chi phí, xây dựng và kiểm soát chặt chẽ dòng tiền phù hợp với nhiệm vụ công tác trong mỗi chu kỳ giai đoạn, công trình, đơn vị để đảm bảo vốn cho sản xuất; giảm thiểu chi phí tài chính, củng cố và cân đối tài chính các công trình, đơn vị và Công ty.

- Hội đồng quản trị quán triệt chỉ đạo Ban điều hành quyết liệt công tác thu hồi công nợ, yêu cầu toàn thể Ban lãnh đạo cùng các phòng ban đơn vị liên quan ưu tiên, tập trung nỗ lực thực hiện nâng cao hiệu quả công tác thanh quyết toán, thu hồi công nợ đảm bảo nguồn vốn cho hoạt động sản xuất kinh doanh.

- Chỉ đạo tiết giảm chi phí, tiết kiệm trong quá trình sản xuất kinh doanh và hạ giá thành sản phẩm nâng cao hiệu quả sản xuất, tăng khả năng cạnh tranh trong kinh doanh.

- Quy định hạn mức vay vốn phục vụ hoạt động sản xuất kinh doanh của Công ty và quán triệt thực hiện theo đúng quy chế tài chính của Công ty

Kết quả hoạt động tài chính của Công ty được đánh giá là minh bạch, dư vay ngân hàng được kiểm soát trong hạn mức, đáp ứng yêu cầu hoạt động SXKD của Công ty.

b. Công tác phát hành cổ phần tăng vốn điều lệ:

Hội đồng quản trị chỉ đạo thực hiện hoàn thành công tác phát hành đủ 3.000.000 cổ phần tăng vốn điều lệ của Công ty lên bằng 80 tỷ đồng vào tháng 9/2011 tạo nguồn vốn cho hoạt động sản xuất kinh doanh.

c/ Thay đổi cơ cấu sở hữu vốn điều lệ:

Trong quý 4/2012, thực hiện chủ trương tái cấu trúc của Tổng công ty cổ phần Vinaconex tại các đơn vị thành viên, Hội đồng quản trị Công ty đã phối hợp thực hiện hoàn thành thủ tục chuyển nhượng 15% cổ phần phát hành của Công ty tương đương 1.200.000 cổ phiếu VC6 từ Tổng công ty cổ phần Vinaconex cho 21 cán bộ Lãnh đạo, cán bộ chủ chốt Công ty với giá giao dịch bằng giá trị sổ sách của Công ty tại thời điểm 30/6/2012 (13.456 đồng/01CP) theo đúng quy định của pháp luật chứng khoán, đảm bảo tính ổn định, minh bạch của cổ phiếu VC6 trên thị trường chứng khoán đồng thời khẳng định tinh thần đoàn kết nội bộ, ý thức gắn bó, xây dựng phát triển Công ty, tăng tỷ lệ sở hữu cổ phiếu VC6 của cán bộ lãnh đạo, cán bộ chủ chốt Công ty cổ phần Vinaconex 6.

2.4/ Công tác tổ chức:

- Từng bước hoàn thiện mô hình quản lý, điều hành – tổ chức sản xuất của Công ty theo hướng Công ty trực tiếp quản lý, kết hợp giao khoán. Thực hiện chủ trương từng bước hoàn thiện hệ thống tổ chức quản lý, điều hành đáp ứng yêu cầu hoạt động sản xuất kinh doanh của Công ty,

công tác bổ nhiệm cán bộ quản lý điều hành, điều chỉnh cơ cấu tổ chức của các phòng ban, đơn vị Công ty đã được Hội đồng quản trị quyết nghị đúng thẩm quyền, chỉ đạo thực hiện quy trình bổ nhiệm cán bộ theo đúng quy chế quản lý cán bộ của Tổng công ty, quy định của Công ty và thực hiện đầy đủ nghĩa vụ công bố thông tin của Công ty niêm yết.

- Trong nhiệm kỳ 2010 – 2015 Hội đồng quản trị Công ty đã ra quyết định bổ nhiệm 01 chức danh Giám đốc Công ty theo đề nghị được thôi kiêm nhiệm chức danh Giám đốc Công ty của Chủ tịch Hội đồng quản trị; bổ nhiệm 03 chức danh Phó giám đốc Công ty (do 01 đồng chí phó Giám đốc xin chuyển công tác và 01 đồng chí Phó giám đốc nghỉ hưởng chế độ hưu trí), bổ nhiệm lại 01 chức danh Phó giám đốc Công ty và chức danh Kế toán trưởng Công ty.

- Hội đồng quản trị đã ra quyết định bổ nhiệm mới, bổ nhiệm lại, điều chỉnh giao nhiệm vụ đối với cấp trưởng phòng, ban Công ty, thỏa thuận để Giám đốc Công ty quyết định bổ nhiệm các chức danh lãnh đạo còn lại.

- Thực hiện chức năng quản lý, giám sát cán bộ theo đúng quy định.

- Quyết định điều chỉnh cơ cấu tổ chức, nâng cao năng lực hoạt động của các phòng, ban, đơn vị trong Công ty phù hợp với yêu cầu SXKD của Công ty: Giải thể Ban quản lý nhà H10 sau khi ký hợp đồng dịch vụ quản lý tòa nhà với Công ty quản lý vận hành tòa nhà chuyên nghiệp. Sáp nhập Ban Quản lý dự án Đại Lải vào phòng Đầu tư Công ty để phù hợp với yêu cầu công việc theo tiến độ thực hiện dự án.

- Chỉ đạo từng bước hoàn thiện hệ thống quy chế quản lý điều hành và quản trị Công ty.

*** Những mục tiêu chưa thực hiện được:**

Các chỉ tiêu dự kiến định hướng giai đoạn 2010 – 2015 chưa đạt được là: chỉ tiêu lợi nhuận, cổ tức, đầu tư bất động sản, vốn chủ sở hữu.

Nguyên nhân chính do thị trường bất động sản diễn biến xấu, đóng băng, Công ty không triển khai được các dự án đầu tư, bên cạnh đó là thị trường xây lắp khó khăn, cạnh tranh gay gắt.

III. MỘT SỐ NHIỆM VỤ TRỌNG TÂM TRONG NĂM 2015 VÀ NHIỆM KỲ 2015 – 2020:

Trong năm 2015 và thời gian tới thị trường cạnh tranh còn quyết liệt hơn, Hội đồng quản trị Công ty xác định một số nhiệm vụ trọng tâm cần thực hiện như sau:

1. Thực hiện mục tiêu phát triển bền vững, bảo toàn vốn và phân đầu sinh lời (mức độ theo từng giai đoạn cụ thể).
2. Các hoạt động SXKD minh bạch về trách nhiệm quyền hạn, nghĩa vụ và quyền lợi; theo đúng quy chế, quy định của Công ty, pháp luật Nhà nước, đảm bảo hài hòa lợi ích cổ đông, người lao động và nghĩa vụ với Nhà nước.
3. Đổi mới, hoàn thiện nâng cao năng lực hệ thống quản lý, điều hành tổ chức sản xuất, nâng cao năng lực Công ty, đáp ứng yêu cầu của thị trường và năng động, hội nhập.
4. Ưu tiên công tác phát triển nguồn nhân lực, công tác đào tạo, bồi dưỡng, đãi ngộ, quản lý, thu hút, tuyển dụng; từng bước nâng cao chất lượng nguồn nhân lực.
5. Đầu tư trang thiết bị, máy móc công nghệ tiên tiến, đáp ứng yêu cầu thi công xây lắp và quản lý.
6. Công tác tài chính phải luôn được chú trọng, tăng cường công tác quản lý tài chính, đảm bảo minh bạch, lành mạnh, hiệu quả trong việc phân bổ sử dụng nguồn vốn, nguồn lực, đáp ứng yêu cầu SXKD, xây dựng phát triển Công ty.
7. Công ty tiếp tục và duy trì lĩnh vực SXKD chính là Nhà thầu xây lắp, kết hợp hoạt động kinh doanh bất động sản.

8. Các chỉ tiêu SXKD chính (Sản lượng, doanh thu, lợi nhuận) phấn đấu tăng trưởng bình quân từ 5% đến 10% (được điều chỉnh tăng giảm theo điều kiện cụ thể từng năm), đến năm 2020 phấn đấu đạt mức tăng trưởng là 1,4 – 1,5 lần so với năm 2014.

*** Một số công tác cụ thể:**

1. Công tác tiếp thị đấu thầu tìm kiếm công việc: Phấn đấu để trúng thầu đảm bảo việc làm và kế hoạch trong năm và gói đầu cho năm sau 40% đến 50% giá trị.

2. Công tác tài chính:

- Giám đốc và Ban giám đốc cần tiếp tục làm tốt công tác lập kế hoạch dòng tiền và có biện pháp để kiểm soát và thực hiện đúng kế hoạch dòng tiền.

- Có biện pháp cụ thể và quyết liệt chỉ đạo để thực hiện tốt công tác thanh quyết toán thu hồi công nợ đặc biệt là các công trình có giá trị lớn và các công trình đã tồn đọng từ các năm trước.

- Tiếp tục và đặc biệt coi trọng các công tác: quản lý tài chính, hạch toán kế toán, quản lý thu – chi, chi phí theo đúng quy chế tài chính Công ty và các hợp đồng kinh tế, hợp đồng giao nhận khoán, hợp đồng vay vốn. Coi trọng cân đối thu – chi, hạch toán kinh tế, hạch toán kế toán giảm thiểu rủi ro, mất cân đối tài chính, đảm bảo tài chính công trình, đơn vị, Công ty lành mạnh.

3. Công tác thi công xây lắp:

- Chất lượng công trình là yêu cầu tiên quyết để tạo dựng uy tín và thương hiệu của Công ty. Nghiêm túc thực hiện các biện pháp ATLĐ&VSCN, thực hiện áp dụng hệ thống an toàn và sức khỏe nghề nghiệp để được cấp chứng nhận phù hợp tiêu chuẩn OHSAS 18001-2007. Tăng cường công tác chất lượng, quản lý khối lượng, an toàn lao động.

- Quản lý, điều hành và tổ chức sản xuất theo hướng nhà thầu chuyên nghiệp, đủ năng lực thực hiện các quy mô công trình và nâng cao năng lực cạnh tranh.

4. Công tác đầu tư:

4.1/ Đầu tư chiều sâu nâng cao năng lực Công ty (nâng cao năng lực thi công xây lắp):

- Chú trọng thực hiện đầu tư công nghệ thiết bị tiên tiến đáp ứng yêu cầu sản xuất kinh doanh, nâng cao năng lực Công ty đặc biệt là các công trình dân dụng, cao tầng.

- Thanh lý, thay thế các thiết bị cũ, hỏng, không còn phù hợp.

4.2/ Đầu tư kinh doanh bất động sản:

- Dự án Khu biệt thự nhà vườn Vinaconex6 - Đại Lải:

+ Sớm hoàn thành công tác điều chỉnh quy hoạch, các thủ tục pháp lý để được kinh doanh đất có hạ tầng.

+ Trên cơ sở quy hoạch điều chỉnh, hoàn thành đường vào dự án và một số kết cấu hạ tầng, hàng rào...

+ Nghiên cứu, đề xuất, trình duyệt triển khai xây dựng nhà mẫu.

- Tích cực tìm khách hàng để cho thuê hết diện tích văn phòng tại Tòa nhà H10.

- Tiếp tục tìm kiếm dự án mới phù hợp.

5. Công tác đầu tư tài chính:

- Thực hiện thoái hết toàn bộ vốn góp của Công ty tại Công ty cổ phần ống sợi thủy tinh Vinaconex (Viglafico).

- Thực hiện thoái hết vốn toàn bộ vốn góp của Công ty tại Công ty cổ phần Xây lắp và trang trí nội thất Việt Nam (Vinadecor E&C).

6. Công tác tổ chức:

- Công ty thực hiện mô hình tổ chức sản xuất theo 02 hình thức: Công ty – Ban điều hành công trình/Ban chỉ huy công trình và Công ty - Đội xây dựng/Chỉ huy trưởng công trình xây dựng, căn cứ vào quy mô tính chất và đặc thù của từng công trình và năng lực của các đơn vị để áp dụng phương thức phù hợp, phấn đấu để trở thành nhà thầu có uy tín, có năng lực, chuyên nghiệp trên cơ sở phát huy nguồn lực của toàn Công ty và sự tham gia tích cực của toàn thể Người lao động.

- Từng bước kiện toàn tổ chức nhân sự; tiếp tục thực hiện đào tạo, bồi dưỡng nâng cao, tinh lọc, tuyển dụng nâng cao năng suất, chất lượng nguồn nhân lực, phấn đấu xây dựng đội ngũ lao động chuyên nghiệp đáp ứng yêu cầu nhiệm vụ SXKD ngày càng cao của Công ty.

- Quản lý, bổ nhiệm cán bộ chủ chốt đáp ứng yêu cầu hoạt động SXKD của Công ty.

7. Công tác kinh doanh VTTB:

- Đầu tư công cụ thiết bị tiên tiến.

- Khai thác hiệu quả tài sản, thiết bị hiện có của Công ty.

8. Công tác quản trị rủi ro:

Quản trị rủi ro là nhiệm vụ quan trọng để phòng ngừa, hạn chế, kiểm soát, giảm thiểu rủi ro trong hoạt động sản xuất kinh doanh của Công ty: từ giai đoạn đấu thầu, ký kết hợp đồng đến tổ chức thực hiện; quản lý tài chính, cân đối thu – chi; công tác thanh quyết toán, thu hồi công nợ đều phải thực hiện quản trị rủi ro bằng việc lập kế hoạch quản trị rủi ro, gắn kết trách nhiệm cá nhân, quyền lợi cá nhân, tuân thủ nghiêm ngặt các biện pháp phòng ngừa, giảm thiểu rủi ro, kiểm soát kế hoạch và kịp thời điều chỉnh để phù hợp với hoạt động SXKD của Công ty.

9. Công tác nâng cao năng lực cạnh tranh:

Thị trường xây dựng đang trong giai đoạn cạnh tranh quyết liệt. Năng lực cạnh tranh của Công ty còn hạn chế, vì vậy để tồn tại và phát triển bền vững, mỗi cá nhân, đơn vị và toàn Công ty phải cố gắng để nâng cao năng lực trong từng việc làm, công tác, lĩnh vực trong toàn hệ thống.

10. Phát huy vai trò của các tổ chức đoàn thể, vì mục tiêu xây dựng phát triển Công ty và các nghĩa vụ xã hội.

IV. KẾT LUẬN:

Nhận thức trong thời gian tới vẫn còn nhiều khó khăn thách thức đối với hoạt động của các doanh nghiệp ngành xây dựng và kinh doanh bất động sản, để thực hiện hoàn thành nhiệm vụ sản xuất kinh doanh, xây dựng phát triển Công ty, Hội đồng quản trị Công ty cổ phần Vinaconex6 rất mong tiếp tục nhận được sự quan tâm giúp đỡ của Quý cổ đông và sự quyết tâm đồng lòng, phát huy tinh thần đoàn kết của toàn thể Cán bộ công nhân viên Công ty cùng vì một Vinaconex6 phát triển bền vững đảm bảo cân đối hài hoà vì lợi ích của cổ đông và của Người lao động.

Kính chúc Quý vị sức khoẻ. Chúc Đại hội thành công tốt đẹp.

M.S.N: 0100105503 - C.T. CP
CÔNG TY CỔ PHẦN
VINACONEX 6
QU. CẦU GIẤY - TP. HÀ NỘI

TM. HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ

CHỦ TỊCH HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ!
Đỗ Đình Hùng